

Số 183 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2021

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ và Chương trình số 14-CTr/TU ngày 31/5/2021 của Thành ủy Hà Nội về thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ Thành phố**

Để thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu, chương trình, đề án, công trình trọng tâm theo Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ về chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 31/5/2021 của Thành ủy Hà Nội về thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ Thành phố, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện và phân công cụ thể với những nội dung sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện hiệu quả, đồng bộ các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ và Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 31/5/2021 của Thành ủy.

2. Kế hoạch là căn cứ để các Sở, Ban, ngành và chính quyền cấp huyện xây dựng kế hoạch cụ thể hóa thành các nhiệm vụ theo chức năng, phạm vi, lĩnh vực quản lý của các cơ quan, đơn vị để tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hoàn thành 20 chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội đến năm 2025 và các mục tiêu, định hướng phát triển Thủ đô đã được đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố Lần thứ XVII, cụ thể:

#### 2.1. Mục tiêu:

- Đến năm 2025, xây dựng Đảng bộ Thành phố có năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu cao và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tiêu biểu; phát triển nhanh và bền vững Thủ đô theo hướng đô thị xanh, thành phố thông minh, hiện đại, có sức cạnh tranh cao trong nước và khu vực; cơ bản hoàn thành mục tiêu công nghiệp hóa, GRDP/người đạt 8.300-8.500 USD.

- Đến năm 2030, Hà Nội trở thành thành phố “xanh - thông minh - hiện đại”; phát triển năng động, hiệu quả, có sức cạnh tranh trong khu vực và quốc tế; hoàn thành công nghiệp hóa Thủ đô; GRDP/người đạt 12.000-

13.000 USD.

- Đến năm 2045, Hà Nội có chất lượng cuộc sống cao; kinh tế, văn hóa, xã hội phát triển toàn diện, bền vững; là thành phố kết nối toàn cầu, có sức cạnh tranh quốc tế, GRDP/người đạt trên 36.000 USD.

**2.2. Các chỉ tiêu chủ yếu:** 20 chỉ tiêu kèm theo phân công cụ thể tại Phụ lục 1.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, các Sở, Ban, ngành và chính quyền các cấp huyện, xã cần nghiêm túc quán triệt các nguyên tắc lãnh đạo của Đảng và các quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc Lần thứ XIII, 05 định hướng lớn, 03 khâu đột phá và 14 nhóm nhiệm vụ trọng tâm tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố Lần thứ XVII; thường xuyên cập nhật, tiếp thu chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ để kịp thời tổng hợp, tích hợp với các nhiệm vụ đang triển khai và tham mưu cấp thẩm quyền chỉ đạo; phân công, phân nhiệm rõ ràng của cơ quan, đơn vị và địa phương gắn với theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thường xuyên.

## II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

### 1. Tiếp tục phát triển kinh tế nhanh và bền vững

**1.1. Thực hiện các giải pháp đồng bộ tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại kinh tế Thủ đô dựa trên ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để đảm bảo mục tiêu tăng trưởng nhanh và bền vững**

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp khắc phục thiệt hại do đại dịch Covid-19 gây ra. Chủ động xây dựng, triển khai các kịch bản phòng, chống tương ứng với các cấp độ của dịch.

- Cơ cấu lại các ngành kinh tế gắn với đổi mới toàn diện mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; nâng cao mức đóng góp của TFP trong GRDP lên trên 50%.

- Hoàn thiện cơ chế quản lý phù hợp với môi trường kinh doanh số, tạo thuận lợi cho đổi mới sáng tạo, phát triển kinh tế số. Xây dựng hạ tầng số đạt trình độ tiên tiến của khu vực ASEAN cùng với phát triển mạnh các dịch vụ số. Hoàn thành số hóa toàn bộ hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung về dân cư, đất đai, tài sản công... Cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan của hệ thống chính trị Thành phố.

- Hoàn thành đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và đẩy mạnh thu hút đầu tư, lấp đầy Khu công nghệ cao Hòa Lạc. Đầu tư xây dựng khu công nghiệp Quang Minh II (Mê Linh), Khu công nghệ cao sinh học (Bắc Từ Liêm), Khu công nghiệp sạch Sóc Sơn. Hoàn thành đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng

và thu hút đầu tư Khu công viên công nghệ phần mềm tại quận Long Biên và huyện Đông Anh. Xây dựng 46/159 cụm công nghiệp còn lại theo Quy hoạch.

- Xây dựng cơ chế khuyến khích, tạo điều kiện phát triển các ngành công nghiệp sử dụng công nghệ cao, sản phẩm có giá trị gia tăng cao, có chất lượng vượt trội và sức cạnh tranh với vai trò dẫn dắt về công nghệ.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng công trình điện theo Quy hoạch phát triển điện lực được duyệt. Thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển điện lực, quản lý nhu cầu điện, phát triển năng lượng tái tạo, tăng cường tiết kiệm điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Khuyến khích phát triển các khu đô thị, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, ngành công nghiệp sạch, tiêu hao năng lượng thấp. Phân đấu có thêm ít nhất 330 cơ sở, công trình xây dựng được công nhận danh hiệu sử dụng năng lượng xanh, năng lượng tiết kiệm, hiệu quả cấp Thành phố.

- Cơ cấu lại ngành du lịch cả về hạ tầng, môi trường, doanh nghiệp và sản phẩm du lịch. Hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng các dự án: Công viên văn hóa, du lịch, vui chơi giải trí Kim Quy (huyện Đông Anh); Tổ hợp vui chơi giải trí đa năng - trường đua ngựa (huyện Sóc Sơn); Đầu tư từ 01-02 trung tâm mua sắm dành cho khách du lịch (Outlet). Quy hoạch và xây dựng chính sách thu hút đầu tư phát triển huyện Ba Vì thành vùng du lịch trọng điểm của Thành phố. Hình thành một số cụm du lịch trọng điểm: Đồng Mô - Sơn Tây - Ba Vì, Hương Sơn - Quan Sơn, núi Sóc - hồ Đồng Quan, Vân Trì - Cổ Loa. Tu bổ, tôn tạo các di sản, di tích lịch sử văn hóa, các nhà hát biểu diễn nghệ thuật, nhất là Khu di tích Hoàng thành Thăng Long, Di tích Cổ Loa, Di tích làng cổ ở Đường Lâm.

- Phát triển và vận hành trung tâm lưu chuyển hàng hóa, trung tâm logistic, cung cấp các dịch vụ hỗ trợ thương mại. Phân đấu đến năm 2025, hình thành 01 trung tâm bán buôn, mua sắm cấp vùng, 03 trung tâm logistics, 15 trung tâm thương mại, trung tâm mua sắm, 80 siêu thị và 107 chợ (05 chợ đầu mối tại Gia Lâm, Mê Linh, Ba Vì, Phú Xuyên, Quốc Oai).

- Đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện thủ tục hải quan trên địa bàn Thành phố. Tập trung hoàn thành các cảng cạn: Cổ Bi (Gia Lâm), Đức Thượng (Hoài Đức) và Trung tâm khai thác, vận chuyển khu vực phía Bắc Mê Linh.

- Phát triển thị trường hàng hóa, dịch vụ, thương mại điện tử, các hình thức thanh toán trên nền tảng công nghệ hiện đại. Giữ vững thứ hạng trong nhóm 02 địa phương dẫn đầu cả nước về Chỉ số Thương mại điện tử (EBI). Phân đấu đến năm 2025, doanh số thương mại điện tử B2C chiếm 10% tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội; tỷ lệ dân số tham gia mua sắm trực tuyến đạt 55%; tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt trong thương mại điện tử đạt 50%; 70% các giao dịch mua hàng

trên website/ứng dụng thương mại điện tử có hóa đơn điện tử.

- Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, chuyên canh tập trung, giá trị cao, bền vững và an toàn vệ sinh thực phẩm, gắn với nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới, hiện đại hóa nông thôn và bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Ưu tiên phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp hiện đại, ứng dụng công nghệ cao kết hợp du lịch sinh thái, nông nghiệp đô thị, sản xuất nông sản sạch, nông nghiệp hữu cơ, sản phẩm OCOP. Cơ cấu lại cây trồng, giảm dần diện tích trồng lúa cả năm còn khoảng 140 nghìn ha vào năm 2025 để chuyển sang trồng cây khác hiệu quả hơn (cây ăn quả, rau) hoặc nuôi trồng thủy sản; tăng diện tích trồng rau, đậu lên 38 nghìn ha, diện tích cây ăn quả lên 25,75 ha; duy trì diện tích trồng hoa, cây cảnh trên 8,5 nghìn ha; diện tích nuôi trồng thủy sản trên 24 nghìn ha. Phát huy hiệu quả đất bãi các sông Hồng, sông Đà, sông Đáy, sông Đuống, sông Cà Lồ (khoảng 28 nghìn ha) để phát triển cây rau, đậu thực phẩm, cây ăn quả, cây công trình theo hướng trang trại gắn với du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm. Duy trì quy mô đàn lợn từ 1,8-2 triệu con, trong đó lợn thịt khoảng 1,6-1,8 triệu con; đàn bò từ 130-150 nghìn con; đàn gia cầm khoảng 38-40 triệu con. Phát triển con giống vừa để đảm bảo nhu cầu trên địa bàn, vừa để cung cấp cho các địa phương khác. Phần đầu năm 2025, tỷ lệ sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên 70%; sản phẩm chăn nuôi được sản xuất theo chuỗi liên kết trên 50%.

- Rà soát, hoàn thiện quy hoạch gắn với tăng cường quản lý đất lâm nghiệp; bảo vệ, phát triển và khai thác có hiệu quả diện tích rừng hiện có; nâng tỷ lệ che phủ rừng lên 6,2% và diện tích xanh/người đạt 7,8-8,1 m<sup>2</sup> vào năm 2025. Thực hiện Chương trình trồng 1 tỷ cây xanh vào năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ, phần đầu trồng 3,5 triệu cây xanh, trong đó 500 nghìn cây xanh đô thị. Hình thành các chuỗi liên kết sản xuất, bảo quản, chế biến dược liệu; phát triển cây dược liệu dưới tán rừng tập trung tại các huyện Ba Vì, Sóc Sơn.

- Cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả đầu tư, bao gồm đầu tư công và đầu tư của các thành phần kinh tế. Cơ cấu lại thu ngân sách theo hướng bền vững, tăng thu từ khu vực sản xuất kinh doanh, giảm tỷ trọng thu từ tài nguyên, nhất là đất đai, phần đầu vượt dự toán thu hàng năm được Quốc hội, Chính phủ giao, đảm bảo cân đối thu - chi ngân sách trong mọi tình huống. Siết chặt kỷ luật chi ngân sách, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, nhất là chi khánh tiết, hành chính, lễ hội, đi công tác nước ngoài.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động, sử dụng vốn của doanh nghiệp nhà nước, tập trung giải quyết dứt điểm các vướng mắc trong công tác sắp xếp, cổ phần hoá. Tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt

động các đơn vị sự nghiệp công lập; Nâng cao tính tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công, đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích phát triển các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.

**1.2. Tập trung thu hút các nguồn lực để đầu tư xây dựng, phát triển đồng bộ và từng bước hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững của Thủ đô**

- Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội đồng bộ, hiện đại, xanh, thân thiện môi trường. Vốn đầu tư ngân sách Thành phố tập trung vào các chương trình mục tiêu, các dự án trọng điểm, có ý nghĩa lớn đối với sự phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô. Vốn ngoài ngân sách tập trung cho các lĩnh vực: Công nghiệp, dịch vụ, thương mại; du lịch, khách sạn; nông nghiệp công nghệ cao, chế biến nông sản; y tế, giáo dục, thể dục thể thao, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, môi trường, cấp nước, xử lý nước thải, xử lý rác thải, chất thải, nghĩa trang. Khuyến khích đầu tư theo hình thức đối tác công - tư nhằm giải quyết căn bản tình trạng ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường, nhà ở và các vấn đề dân sinh bức xúc.

- Chủ động thu hút, hợp tác đầu tư nước ngoài có chọn lọc, lấy chất lượng, hiệu quả, công nghệ và bảo vệ môi trường là tiêu chí đánh giá chủ yếu. Ưu tiên các dự án công nghệ cao, công nghệ sinh học, công nghệ thân thiện với môi trường, công nghệ thông tin, công nghiệp hỗ trợ, nông nghiệp công nghệ cao, thực phẩm sạch an toàn... Khuyến khích các tập đoàn đa quốc gia đặt trụ sở, phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển trên địa bàn Thủ đô.

- Tập trung đầu tư, xây dựng, hoàn thành các dự án giao thông trọng điểm như: Vành đai 4, trục Tây Thăng Long, Vành đai 2,5 đoạn Đàm Hồng - Giải Phóng, các cầu vượt sông Hồng (cầu Vân Phúc, cầu Thượng Cát, cầu Tứ Liên, cầu Trần Hưng Đạo, cầu Mỹ Sở), cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 6... Đầu tư, đưa vào vận hành 02-03 tuyến đường sắt đô thị vận tải hành khách khối lượng lớn, tốc độ cao. Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư tuyến đường sắt đô thị số 3.2 (ga Hà Nội - Hoàng Mai), tuyến số 5 (Văn Cao - Ngọc Khánh - Láng - Hòa Lạc), tuyến số 2.3 (đoạn Nam Thăng Long - Nội Bài).

- Phát triển mạng lưới giao thông tỉnh (bến, bãi đỗ xe, trung tâm tiếp vận, trạm dừng nghỉ, các đầu mối giao thông công cộng...). Quy hoạch, xây dựng công trình đỗ ô tô ngầm và nổi; Đẩy nhanh xây dựng các bến xe, các bãi đỗ xe ngầm trong vành đai 3 và một số bãi đỗ xe ngầm, nổi và cao tầng, nâng tỷ lệ quỹ đất cho giao thông đô thị khoảng 12-15% diện tích đất đô thị.

- Tiếp tục xây dựng, hiện đại hóa hệ thống quản lý giao thông bằng các giải pháp giao thông thông minh; đưa vào vận hành Trung tâm điều

hành tập trung của Thành phố. Tập trung phát triển hệ thống giao thông công cộng, thực hiện các giải pháp hỗ trợ, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư kinh doanh vận tải hành khách công cộng. Từng bước hạn chế phương tiện giao thông cá nhân theo Đề án “Tăng cường quản lý phương tiện giao thông đường bộ nhằm giảm ùn tắc giao thông và giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2017-2020, tầm nhìn 2030”.

### ***1.3. Nâng cao hiệu quả quản lý kinh tế, thúc đẩy kinh tế Thủ đô phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững***

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về kinh tế; tăng cường xã hội hóa đầu tư hạ tầng kinh tế - xã hội; tái cơ cấu, nâng cao hiệu quả đầu tư công.

- Hoàn thiện hệ thống chính sách quản lý, giám sát đầu tư nhằm bảo hộ và đề cao trách nhiệm của nhà đầu tư; rà soát, kiên quyết xử lý các dự án treo, các dự án chậm tiến độ.

- Quyết liệt thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số thành phần xếp hạng PCI, bãi bỏ các rào cản, tập trung vào việc nâng cao chỉ số tiếp cận đất đai, vốn đầu tư...

- Phát triển đồng bộ các loại thị trường, nhất là thị trường bất động sản, khoa học và công nghệ; huy động, phân bổ, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên theo cơ chế thị trường để thúc đẩy kinh tế Thủ đô tăng trưởng nhanh và bền vững.

- Phát triển kinh tế đô thị, các mô hình và loại hình kinh doanh mới. Ưu tiên bố trí vốn đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng, hình thành một số vùng du lịch trọng điểm của Thành phố.

## **2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng và quản lý đô thị theo hướng thông minh, xanh và bền vững**

### ***2.1. Đổi mới công tác quy hoạch và tăng cường quản lý quy hoạch.***

- Xây dựng, trình phê duyệt Quy hoạch thành phố Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đề xuất các nội dung để tích hợp vào Quy hoạch tổng thể quốc gia, Quy hoạch phát triển vùng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Hoàn thành việc rà soát, tổng hợp quy hoạch để trình cấp thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô song song với việc rà soát, đánh giá các quy hoạch chung xây dựng huyện được phê duyệt trong giai đoạn trước.

- Hoàn thành các quy hoạch phân khu đô thị sông Hồng, sông Đuống, các đô thị vệ tinh.

- Thực hiện Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu hợp nhất về quản lý quy

hoạch - kiến trúc - xây dựng - phát triển đô thị trên toàn địa bàn Thành phố.

**2.2. Đầu tư mở rộng khu vực đô thị, xây dựng một số đô thị vệ tinh và đô thị thông minh, gắn với tăng cường quản lý đất đai, trật tự xây dựng, an toàn giao thông, kỷ cương và văn minh đô thị.**

- Xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch phát triển nhà ở của Thành phố giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030, phấn đấu diện tích nhà ở bình quân đạt 29,5 m<sup>2</sup> sàn /người vào năm 2025.

- Xây dựng và thực hiện Đề án khung cơ chế chính sách đặc thù để thúc đẩy tiến độ cải tạo, xây dựng mới các khu chung cư cũ xuống cấp, nguy hiểm, hết niên hạn sử dụng. Cải tạo, xây dựng lại 02-03 khu chung cư cũ, ưu tiên cải tạo, xây dựng lại các khu chung cư cũ có nhà nguy hiểm và chuẩn bị triển khai các khu còn lại. Chính trang 20 nhà biệt thự và 10 công trình kiến trúc có giá trị được xây dựng trước năm 1954. Triển khai đầu tư xây dựng 2-3 khu đô thị mới theo định hướng đô thị thông minh.

- Phát triển đồng bộ hạ tầng kinh tế - xã hội các đô thị vệ tinh, ưu tiên đầu tư xây dựng đô thị vệ tinh Hòa Lạc trên cơ sở quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Kêu gọi đầu tư các công viên giải trí đạt tiêu chuẩn quốc tế, công viên chuyên đề, công viên giải trí, nghỉ ngơi. Thực hiện cải tạo, xây mới 50 công viên, vườn hoa; trồng mới 3,5 triệu cây xanh, trong đó 500 nghìn cây xanh đô thị, phấn đấu nâng diện tích xanh đạt 7,8-8,1m<sup>2</sup>/người vào năm 2025.

- Đầu tư thay thế hệ thống chiếu sáng công cộng, chiếu sáng cảnh quan, mỹ thuật bằng đèn LED; hạ ngầm cáp viễn thông, điện lực tại 300 tuyến phố trong khu vực khu phố cũ, phấn đấu hoàn thành hạ ngầm 100% hệ thống cáp điện lực, thông tin tại các khu vực phát triển đô thị, các tuyến đường cải tạo, xây dựng mới. Chính trang hè, đường tại 180 tuyến phố trên địa bàn 12 quận. Bổ sung, lắp đặt hệ thống camera giám sát phục vụ quản lý trật tự đô thị, an toàn giao thông.

- Tiếp tục đầu tư phát triển mạng cấp nước và một số nhà máy sử dụng nguồn nước mặt sông Đà, sông Hồng, sông Đuống, nâng tổng công suất khai thác của các nhà máy nước đạt từ 1,8-2,0 triệu m<sup>3</sup>/ngày đêm. Thực hiện lộ trình giảm dần và tiến tới ngừng sử dụng các giếng khai thác nước ngầm trong khu vực nội thành.

**3. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới và Chương trình mỗi xã một sản phẩm**

- Hoàn thành mục tiêu đến năm 2025, Thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, 100% số huyện đạt chuẩn nông thôn mới, 20% số huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 40% số xã đạt chuẩn

nông thôn mới nâng cao, 20% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

- Đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn khu vực ven đô theo quy hoạch và theo tiêu chí đô thị, chú trọng các huyện được phê duyệt đề án phát triển thành quận. Đầu tư hạ tầng kinh tế đồng bộ với hạ tầng xã hội (trường học, y tế, các công trình văn hóa...) đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất và đời sống. Phần đầu 100% số thôn có nhà văn hóa - khu thể thao thôn; 100% số xã có điểm phục vụ bưu chính có người phục vụ.

- Di dời cơ sở chăn nuôi hộ gia đình ra khỏi khu dân cư, di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp ra các cụm công nghiệp, không để sản xuất gây ảnh hưởng, ô nhiễm môi trường trong khu dân cư. Phần đầu đến năm 2025: có thêm 2.000 sản phẩm OCOP, 50 làng nghề, nghề truyền thống; có ít nhất 100 làng nghề, nghề truyền thống được hỗ trợ xây dựng thương hiệu và xác nhận quyền sở hữu nhãn hiệu tập thể; 100% làng nghề, làng nghề truyền thống được công nhận đánh giá tác động môi trường.

- Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, gắn với thực hiện tốt các chính sách xã hội đối với nông dân. Phần đầu đến năm 2025, thu nhập khu vực nông thôn đạt 80 triệu đồng/người/năm trở lên.

- Tăng cường đầu tư xây dựng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa ở cơ sở và chỉnh trang hạ tầng nông thôn. Phát triển văn hóa khu vực nông thôn gắn với bảo tồn văn hóa dân tộc và phát triển du lịch.

- Thực hiện có hiệu quả an sinh xã hội, chính sách bảo hiểm y tế, chính sách dân số, chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Khuyến khích nông dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế.

#### **4. Phát huy giá trị văn hóa và con người Hà Nội, khơi dậy ý chí, niềm tự hào, khát vọng phát triển của nhân dân Thủ đô**

- Quan tâm phát triển văn hóa ở vùng nông thôn, vùng đồng bào các dân tộc thiểu số, các khu công nghiệp, từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa thành thị và nông thôn, giữa các khu vực dân cư và giai tầng xã hội. Phát huy giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của tôn giáo, tín ngưỡng và giữ gìn, nâng cao đạo đức truyền thống, xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư, góp phần ngăn chặn các tệ nạn xã hội.

- Phát triển các trục không gian văn hoá dọc bờ Bắc và bờ Nam Sông Hồng, trục kết nối không gian thành cổ Hà Nội và trục Tây Hồ Tây - Hồ Tây - Cổ Loa nhằm tổ chức các không gian lễ hội văn hóa, các sự kiện văn hóa lớn của Thủ đô.

- Xây dựng các công trình văn hóa kết hợp với tổ hợp công trình công cộng đa chức năng và không gian cây xanh công viên: bảo tàng cấp



quốc gia; nhà hát, cung văn hóa cấp thành phố; trung tâm đào tạo chuyên ngành nghệ thuật; công viên vui chơi giải trí; quảng trường lớn kết hợp tượng đài, công viên chuyên đề, các dịch vụ công cộng, dịch vụ du lịch đi kèm...

- Hình thành Trung tâm văn hóa Tây Hồ Tây; xây dựng công viên Thăng Long gắn với các công trình biểu tượng văn hóa Thủ đô, Trung tâm văn hóa quốc gia trên trục Hồ Tây - Ba Vì, Quảng trường Hòa Bình, Trung tâm giao lưu văn hóa quốc gia, quốc tế...

- Phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; ưu tiên phát triển mạnh các ngành công nghiệp văn hóa đi đôi với hoàn thiện thị trường thị trường sản phẩm dịch vụ văn hóa. Tăng cường bảo hộ quyền tác giả, thực thi quyền sở hữu trí tuệ và các quyền liên quan; khuyến khích các hoạt động sáng tạo, phát triển sản phẩm văn hóa - nghệ thuật độc đáo có sức lan tỏa cao.

- Tập trung nguồn lực quản lý bảo tồn, phát huy và khai thác có hiệu quả giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể thu hút phát triển du lịch. Phân đấu có 03 di tích được xếp hạng và nâng cấp xếp hạng cấp Quốc gia đặc biệt, 08 di tích được xếp hạng và nâng cấp xếp hạng cấp Quốc gia, 80 di tích được xếp hạng và nâng cấp xếp hạng cấp Thành phố.

- Chủ động và sáng tạo trong hội nhập quốc tế về văn hóa, đưa Hà Nội trở thành địa điểm hấp dẫn về giao lưu, hợp tác, tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao trong nước và quốc tế. Thực hiện các nội dung gia nhập mạng lưới các “Thành phố sáng tạo” theo tiêu chí, lộ trình đã cam kết với UNESCO. Hoàn thành dự án bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản thế giới Hoàng Thành Thăng Long và di tích Quốc gia đặc biệt Cổ Loa (huyện Đông Anh); hoàn thành, đưa vào sử dụng dự án khu trưng bày Bảo tàng Hà Nội.

- Tăng cường tổ chức các sự kiện và xây dựng các sản phẩm văn hóa mang tầm quốc tế; thu hút và đăng cai tổ chức các sự kiện văn hóa lớn mang tầm khu vực và quốc tế. Duy trì các hoạt động văn hóa, nghệ thuật hàng năm: Lễ Hội Hoa Anh Đào Nhật Bản, Lễ hội ẩm thực Hà Nội; Lễ hội văn hóa dân gian đương đại; Trình diễn văn hóa phi vật thể; Lễ hội đường phố; Lễ hội Âm nhạc quốc tế Gió mùa (Moonson); Chương trình nghệ thuật đếm ngược Countdown; Cuộc thi Giọng hát hay Hà Nội mở rộng; Liên hoan Sân khấu Thủ đô; Chương trình Hòa nhạc giao hưởng London (VietNam airline concert); Liên hoan phim Quốc tế Hà Nội, Cuộc thi Nữ sinh thanh lịch Thủ đô; Cuộc thi người đẹp đại sứ du lịch...

**5. Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực**

- Đẩy mạnh xã hội hóa, chú trọng phát triển năng lực sáng tạo trong nhà trường, phát triển trường học ngoài công lập đáp ứng nhu cầu xã hội đi đôi với tăng cường quản lý chất lượng; khuyến khích liên kết với các cơ sở đào tạo nước ngoài có uy tín.

- Thúc đẩy đổi mới cơ chế và mô hình quản trị nhà trường, vận hành các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII).

- Đầu tư cơ sở vật chất trường lớp theo hướng đồng bộ, chuẩn hóa, tiên tiến và từng bước hiện đại. Xây dựng 5 trường liên cấp có diện tích từ 5 ha trở lên ở một số quận, huyện có điều kiện được đầu tư hiện đại, ngang tầm khu vực và quốc tế.

- Thực hiện có hiệu quả hội nhập quốc tế về lĩnh vực giáo dục và đào tạo; mở rộng mô hình hợp tác quốc tế, các mô hình đào tạo song bằng; duy trì tổ chức thường niên các cuộc thi học sinh giỏi cấp khu vực và quốc tế.

- Tập trung nghiên cứu, xây dựng và phát triển “hệ sinh thái học tập sáng tạo” ở các cấp học, bậc học đáp ứng yêu cầu mục tiêu đổi mới sáng tạo và chiến lược phát triển bền vững của Thành phố.

- Xây dựng chiến lược, kế hoạch và chính sách cụ thể để trọng dụng nhân tài.

- Phát triển thị trường lao động đồng bộ, thống nhất, có sự quản lý, kiểm soát, điều tiết của Nhà nước, hướng đến việc làm bền vững.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp; đẩy mạnh hướng nghiệp phổ thông, thực hiện hiệu quả Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025".

- Tăng cường công tác xã hội hóa, khuyến khích doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề, nhất là những ngành/nghề đang phát triển, những lĩnh vực kinh tế mũi nhọn của xã hội như: Du lịch; Công nghiệp công nghệ cao; Công nghệ tự động hóa; Công nghệ thông tin; Công nghệ sinh học; Dược, mỹ phẩm; Nông nghiệp công nghệ cao; Logistics...

- Tăng cường phối hợp hiệu quả trong giáo dục đại học gắn với cơ chế, chính sách phù hợp để tận dụng thế mạnh của các cơ sở đào tạo đại học trong cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho Hà Nội và cả nước. Đầu tư, nâng cấp 04 trường cao đẳng nghề thuộc Thành phố trở thành trường chất lượng cao.

**6. Phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, góp phần phát triển Thủ đô hiện đại, văn minh**

- Tăng cường kết nối, phát huy hiệu quả tiềm lực khoa học và công nghệ quốc gia trong việc tháo gỡ, giải quyết những thách thức của Thành phố.

- Tăng cường xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhất là đầu tư từ doanh nghiệp; phấn đấu đến năm 2025, tổng đầu tư cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo không thấp hơn 1% GRDP Thủ đô.

- Khuyến khích các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế sử dụng Quỹ phát triển khoa học, công nghệ đầu tư cho đổi mới sáng tạo, đổi mới, ứng dụng và phát triển công nghệ.

- Đổi mới căn bản việc đề xuất, đặt hàng, tuyển chọn và thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ phù hợp cơ chế thị trường, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị nghiên cứu. Tăng cường cơ chế đặt hàng nhiệm vụ nghiên cứu từ Thành phố, các sở, ban, ngành và các doanh nghiệp.

- Xây dựng “Mạng lưới sáng kiến Hà Nội” để tạo cơ hội kết nối, liên kết chặt chẽ giữa các nhà quản lý, đội ngũ trí thức và doanh nhân trong và ngoài nước nhằm giải quyết các vấn đề trong quá trình phát triển Thủ đô.

- Xây dựng Sàn giao dịch công nghệ Hà Nội tiến tới là sàn giao dịch công nghệ quốc gia kết nối liên thông với các trung tâm công nghệ lớn của thế giới. Đa dạng hóa, hình thành mạng lưới các tổ chức dịch vụ môi giới, đánh giá, chuyển giao công nghệ, mua bán, nhượng quyền sử dụng... Tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp với các viện nghiên cứu, trường đại học; khuyến khích hỗ trợ doanh nghiệp trích lập và sử dụng hiệu quả quỹ khoa học, công nghệ.

- Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích các tập đoàn, doanh nghiệp tư nhân đầu tư ứng dụng, đổi mới, chuyển giao công nghệ; đặc biệt là công nghệ nguồn, công nghệ mới, như: Công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối (Blockchain), dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật, 5G, thực tế ảo/ thực tế tăng cường (VR/AR), in 3D, công nghệ sinh học, công nghệ môi trường...

- Đề xuất Chính phủ cho phép Hà Nội thực hiện cơ chế thử nghiệm chính sách mới trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, trước hết là ứng dụng, chuyển giao công nghệ mới, triển khai một số mô hình kinh tế mới...

- Xây dựng, phát triển Khu công nghệ cao Hòa Lạc thành Trung tâm nghiên cứu, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo của Hà Nội và quốc gia, là mô hình đi đầu cho việc liên kết nghiên cứu, phát triển công nghệ giữa các trường đại học, viện nghiên cứu và cơ sở sản xuất trong Khu công nghệ cao,

là vùng lõi với hạ tầng hiện đại của đô thị vệ tinh Hòa Lạc.

- Hoàn thiện, vận hành hiệu quả Trung tâm điều hành thông minh, Trung tâm dữ liệu của Thành phố kết nối đồng bộ, liên thông các cơ sở dữ liệu về dân cư, cán bộ, đất đai, hạ tầng kỹ thuật, môi trường, năng lượng... Cơ bản hoàn thành xây dựng Chính quyền điện tử của Thành phố trước năm 2025, hướng tới hình thành Chính quyền số thành phố Hà Nội. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 phần đầu đạt 100%;

### **7. Phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của nhân dân Thủ đô**

- Thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến các hoạt động kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân. Tiếp tục thực hiện tiêm vắc xin phòng Covid-19 theo chiến dịch tiêm chủng vắc-xin quốc gia. Tăng cường khả năng dự báo, giám sát, phát hiện, năng lực ứng phó, không chế các dịch bệnh, đặc biệt là năng lực ngăn chặn, giảm lây lan, giảm tỷ lệ mắc bệnh và tử vong đối với những dịch bệnh lớn.

- Phát triển y tế phổ cập, mô hình bác sĩ gia đình, gắn với chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân. Hiện đại hoá và phát triển y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại. Phần đầu 100% người dân được quản lý sức khỏe và được khám sức khỏe định kỳ hằng năm.

- Hoàn thành xây dựng hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân, kết nối đồng bộ với cơ sở dữ liệu về dân cư của Thành phố. Ưu tiên phát triển y tế số, đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế hiện đại, tăng cường ứng dụng công nghệ mới. Đẩy mạnh xã hội hóa đi đôi với tăng cường quản lý trong lĩnh vực y tế, nhất là hoạt động y, dược tư nhân.

- Nâng cao chất lượng dân số, đảm bảo mức tăng dân số hợp lý và kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh; nâng mức sinh thay thế khoảng 2,1 con/phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ. Xây dựng mô hình gia đình Hà Nội ấm no - bình đẳng - tiến bộ - hạnh phúc. Phần đầu đến năm 2025, tuổi thọ trung bình của người dân Hà Nội đạt 76,5 tuổi.

- Đẩy mạnh phát triển thể dục, thể thao quần chúng, nâng cao sức khỏe thể chất, tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống của người dân Thủ đô. Mở rộng các phong trào thể dục, thể thao, các loại hình tập luyện, thi đấu; phần đầu 100% số thôn có khu thể thao thôn.

- Xây dựng và thực hiện Đề án tuyển chọn nhân lực thể thao thành tích cao, đào tạo, bồi dưỡng tài năng thể thao Thủ đô giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030. Giữ vững vị trí số 1 cả nước về thể thao thành tích cao; đóng góp từ 30% trở lên lực lượng huấn luyện viên, vận động viên và thành tích huy chương cho đoàn thể thao Việt Nam tại các kỳ thi đấu khu vực.

- Đẩy mạnh xã hội hóa việc đầu tư cơ sở vật chất, các dịch vụ thể dục, thể thao. Khuyến khích xây dựng các cơ sở, mô hình tập luyện, sân chơi thể dục, thể thao hấp dẫn tại các khu công nghiệp, khu dân cư, trường học... Lắp đặt dụng cụ luyện tập thể thao ngoài trời tại các công viên, vườn hoa, sân chơi phục vụ nhu cầu thể dục, thể thao cộng đồng.

- Tích cực, chủ động nghiên cứu, đề xuất đăng cai tổ chức các giải thi đấu quốc tế, nhất là một số giải có uy tín trong hệ thống thi đấu quốc tế.

- Mở rộng đối tượng thuộc diện thụ hưởng chính sách, chủ động bố trí nguồn lực và tăng khả năng tiếp cận với các dịch vụ xã hội, nhất là y tế, giáo dục, dạy nghề, trợ giúp pháp lý, nhà ở...

- Khuyến khích các mô hình, sáng kiến trong cộng đồng xây dựng và củng cố mạng lưới an sinh xã hội phi chính thức. Xây dựng và triển khai có hiệu quả kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo chỉ đạo của Trung ương.

- Từng bước nâng mức chuẩn trợ cấp xã hội và giảm độ tuổi người cao tuổi được hưởng trợ cấp xã hội. Phấn đấu 55% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, bảo hiểm xã hội hàng tháng và trợ cấp hưu trí, xã hội; Duy trì tỷ lệ 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn được trợ giúp; 100% người thuộc diện bảo trợ xã hội được hưởng trợ cấp hàng tháng, cấp thẻ bảo hiểm y tế theo quy định; 100% cá nhân, hộ gia đình gặp rủi ro do thiên tai, hỏa hoạn hoặc các lý do bất khả kháng khác được trợ giúp đột xuất kịp thời; 100% học sinh khuyết tật, học sinh là đối tượng bảo trợ xã hội, học sinh thuộc hộ nghèo được miễn học phí. Mở rộng đối tượng học sinh thuộc hộ cận nghèo được hỗ trợ 100% học phí.

- Phấn đấu 100% xã, phường, thị trấn có người nghiện may túy xây dựng mô hình quản lý, chăm sóc, hỗ trợ người sau cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng. Khuyến khích xã hội hóa công tác cai nghiện tự nguyện. Quan tâm hỗ trợ, tư vấn, dạy nghề và tạo việc làm cho các đối tượng sau cai nghiện và giáo dục xã hội.

## **8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, ứng phó với biến đổi khí hậu**

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, thực hiện quy hoạch, kế hoạch, quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, nhất là tài nguyên đất, nước và cát trên địa bàn Thành phố.

- Giải quyết dứt điểm công tác giao đất dịch vụ, các vướng mắc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Hoàn thành và chuẩn hóa hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai và tài nguyên. Kiểm tra, phân loại và xử lý

các dự án chậm triển khai, gây lãng phí nguồn lực đất đai.

- Chuẩn bị quỹ đất để thực hiện đấu giá, tạo nguồn vốn đầu tư kết cấu hạ tầng, các công trình dân sinh thiết yếu và hạ tầng các khu đô thị vệ tinh.

- Quản lý, giám sát chặt chẽ các hoạt động thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Khuyến khích phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn; đẩy mạnh xã hội hóa bảo vệ môi trường; từng bước hình thành nền kinh tế xanh, ít phát thải, các bon thấp.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm về môi trường, nhất là ở các làng nghề, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Hoàn thành, đưa vào hoạt động nhà máy điện rác Sóc Sơn (công suất 4.000 tấn/ngày đêm) và khởi công Nhà máy điện rác Seraphin (công suất 1.500 tấn/ngày đêm) tại Khu xử lý chất thải Xuân Sơn.

- Hoàn thành việc di dời các nhà máy, cơ sở sản xuất, một số trường đại học, cơ sở khám, chữa bệnh theo quy hoạch.

- Hoàn thành dự án Nhà máy xử lý nước thải Yên Xá và hệ thống thu gom nước thải, đưa nhà máy vào vận hành, khai thác chậm nhất trong năm 2023. Tách nước thải, xử lý ô nhiễm môi trường, khơi thông dòng chảy các sông: Tô Lịch, Kim Ngưu, sông Tích... Tích cực thực hiện Đề án cải tạo môi trường sông Nhuệ, Đáy.

- Chủ động, tích cực thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về ứng phó với biến đổi khí hậu; các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai, cứu hộ, cứu nạn. Xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Thường xuyên kiểm tra công tác PCCC và tăng cường tập huấn, hướng dẫn kỹ năng thoát nạn; xử lý nghiêm những vi phạm về PCCC.

### **9. Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thủ đô trong mọi tình huống**

- Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ Thành phố ngày càng vững chắc theo các nghị quyết của Bộ Chính trị số 24 về “Chiến lược Quốc phòng Việt Nam”, số 29 về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng” và Nghị định số 21/2019/NĐ-CP ngày 22/02/2019 của Chính phủ về khu vực phòng thủ.

- Tiếp tục xây dựng các công trình phòng thủ của Thành phố và các địa phương trong tình hình mới; tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ 30/30 quận, huyện, thị xã, 579 xã, phường, thị trấn và một số sở, ban, ngành.

- Xây dựng lực lượng vũ trang Thủ đô vững mạnh, toàn diện, có chất

lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu cao. Thực hiện tốt chính sách đối với Quân đội và hậu phương quân đội. Xây dựng lực lượng thường trực “cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại” theo hướng tinh gọn, mạnh, cơ động, linh hoạt; lực lượng dân quân tự vệ “vững mạnh, rộng khắp” và lực lượng dự bị động viên hùng hậu, đủ số lượng, chất lượng cao; tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, công tác tuyển sinh quân sự đạt chất lượng cao.

- Giữ vững an ninh, ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong mọi tình huống. Bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, sự kiện quan trọng diễn ra trên địa bàn, tạo môi trường hòa bình, ổn định, an ninh và an toàn để xây dựng, phát triển Thủ đô, đất nước. Chú trọng, đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm có tổ chức, tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm phi truyền thống, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm về môi trường...

#### **10. Tiếp tục mở rộng và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, hợp tác phát triển, nâng cao uy tín, vị thế Thủ đô**

- Chú trọng nâng cao năng lực, chất lượng hội nhập quốc tế; chủ động nắm bắt những cơ hội, nhất là của các Hiệp định thương mại thế hệ mới. Củng cố quan hệ truyền thống, tích cực mở rộng hợp tác với các thủ đô, thành phố tiềm năng; chú trọng các hoạt động hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ, xúc tiến đầu tư, thương mại, quảng bá du lịch.

- Tích cực phối hợp với các ban, bộ, ngành Trung ương trong những vấn đề liên quan đến cơ chế, chính sách phát triển Thủ đô.

- Phát huy tinh thần “Hà Nội vì cả nước, cùng cả nước”, tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hợp tác, liên kết với các tỉnh, thành phố trong cả nước trên quan điểm phát huy thế mạnh của từng địa phương, cùng có lợi, cùng phát triển trong tất cả các lĩnh vực.

#### **11. Nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp gắn với thực hiện thí điểm quản lý theo mô hình chính quyền đô thị; thực hiện toàn diện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

- Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án thí điểm quản lý theo mô hình chính quyền đô thị. Củng cố bộ máy quản lý nhà nước từ Thành phố đến quận, huyện, xã, phường. Rà soát, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn, các sở quản lý nhà nước.

- Cải thiện thứ bậc xếp hạng các chỉ số SIPAS, PAPI. Siết chặt quản lý và sử dụng tài sản nhà nước, đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai, phân bổ ngân sách, tuyển dụng và bổ nhiệm cán bộ, trong thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành

án... bảo đảm thực hiện công khai, minh bạch trên các lĩnh vực.

- Đẩy mạnh thực hiện công khai, minh bạch, cải cách hành chính; phát huy mạnh mẽ dân chủ, xây dựng cơ chế, quy trình giám sát, kiểm tra về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, xử lý nghiêm các vi phạm về lãng phí; chú trọng thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát hiện sớm, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng; thu hồi tài sản tham nhũng. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan thông tin, truyền thông của Thành phố và Nhân dân trong công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực.

## **12. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chương trình công tác và nghị quyết chuyên đề, chỉ thị**

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các kế hoạch triển khai thực hiện 10 Chương trình công tác của Thành ủy. Chỉ đạo quán triệt, xây dựng các kế hoạch, chương trình, đề án để thực hiện các Nghị quyết chuyên đề, Chỉ thị của Thành ủy khóa XVII.

- Các Sở, Ban, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý bám sát tiến độ thực hiện 138 nhiệm vụ tại phụ lục kèm theo Nghị quyết 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ; chủ động phối hợp với các Bộ, Ban, ngành chủ trì để triển khai các công việc liên quan theo thẩm quyền, tham mưu UBND Thành phố đóng góp ý kiến, nhất là những vấn đề liên quan đến tính chất đặc thù của Thủ đô; tiếp thu những nội dung liên quan để làm căn cứ, lồng ghép hoặc tích hợp với các chương trình, đề án, kế hoạch, chính sách có liên quan mà Thành phố đang xây dựng.

- Triển khai thực hiện đúng tiến độ các đề án, dự án, công trình trọng tâm tại Phụ lục 2 kèm theo Kế hoạch này.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã:**

- Căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao nghiên cứu, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ theo lĩnh vực và phạm vi quản lý thành kế hoạch cụ thể hoặc lồng ghép, cập nhật vào kế hoạch 5 năm, hàng năm của cơ quan, đơn vị mình.

- Đối với các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục 2 kèm theo Kế hoạch: Cơ quan được giao chủ trì căn cứ nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch khung về tổ chức thực hiện, báo cáo đồng chí Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách cho ý kiến chỉ đạo trước khi trình Chủ tịch UBND Thành



phổ xem xét, chỉ đạo theo Quy chế làm việc của UBND Thành phố. Kế hoạch khung cần nêu rõ tối thiểu những nội dung sau: các bước triển khai thực hiện nhiệm vụ; những mục tiêu cần đạt được; yêu cầu khách quan (về kinh tế - xã hội, kỹ thuật...) cần đáp ứng; trình tự, thủ tục phải tuân thủ theo quy định; chỉ rõ những đầu việc cụ thể cần thực hiện (*có dự kiến thời điểm bắt đầu, thời điểm hoàn thành, mối liên hệ phụ thuộc giữa các đầu việc, cơ quan hoặc đơn vị chủ trì thực hiện đầu việc, yêu cầu phối hợp của những đơn vị có liên quan...*), dự kiến nguồn lực... kèm theo sơ đồ Gantt. Tiến độ hoàn thành xây dựng kế hoạch khung được quy định cụ thể tại Phụ lục 2 kèm theo; trường hợp có vướng mắc, khó khăn khách quan ảnh hưởng đến tiến độ, báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định.

- Tập trung chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch này và các kế hoạch cụ thể hóa của cơ quan, đơn vị; chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND Thành phố về việc triển khai Kế hoạch theo chức năng nhiệm vụ được giao.

- Trong quá trình thực hiện cần nghiêm túc quán triệt thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, hoạt động và phương thức lãnh đạo của Đảng; tuân thủ quy định pháp luật; tăng cường trao đổi thông tin giữa các Sở, Ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã; phối hợp chặt chẽ với các Ban của Đảng, HĐND, Ủy ban Mặt trận tổ quốc, Đoàn thể các cấp để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã được thông qua và nêu tại Kế hoạch.

- Thường xuyên kiểm điểm, kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện; định kỳ hàng quý tổng hợp kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc cần tháo gỡ, đề xuất kiến nghị báo cáo UBND Thành phố (dưới hình thức phụ lục kèm theo báo cáo kinh tế - xã hội hàng quý của cơ quan, đơn vị) đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp.

**2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND Thành phố, các Sở, Ban, ngành, UBND các quận, huyện, Thị xã:**

- Theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch này; báo cáo UBND Thành phố định kỳ hàng quý, đề xuất, kiến nghị các biện pháp cần thiết để triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch;

- Tiếp thu những nội dung tại Kế hoạch này và các chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố để xây dựng dự thảo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, báo cáo cấp thẩm quyền, trình HĐND Thành phố xem xét, quyết định;

- Sau khi được HĐND Thành phố thông qua, xây dựng Kế hoạch (hoặc Chương trình hành động) của UBND Thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND Thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; trường hợp cần thiết nếu có điều chỉnh, sửa đổi, báo cáo UBND

Thành phố xem xét, chỉ đạo.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế đô thị, Đài phát thanh và truyền hình Hà Nội phối hợp chặt chẽ với các Sở, Ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức phổ biến, thông tin, tuyên truyền Kế hoạch tới các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện.

4. UBND Thành phố trân trọng đề nghị các Ban Đảng Thành ủy, các Ban HĐND Thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức thành viên, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể và nhân dân tăng cường giám sát, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hành chính Thành phố trong quá trình triển khai thực hiện. /.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ;
- VPCP; Bộ KHĐT;
- TTTU, TT HĐND TP;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam TP Hà Nội;
- Đ/c CT, PCT UBND TP; ✓
- Các Ban Đảng TU, các Ban HĐND TP;
- Các Sở, Ban, ngành; Thường trực cấp ủy và HĐND, UBND các quận, huyện, Thị xã;
- Các Tổng Công ty, Công ty TNHH MTV;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TP;
- UBMTTQVN TP, các Đoàn thể;
- Các báo: HNM, KTĐT; Đài PT&TH HN;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, KT. *RL*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH *[Signature]*



*[Signature]*

**Chu Ngọc Anh**

**PHỤ LỤC 1**  
**Các chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2025**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 10 / 8 /2021 của UBND thành phố Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ và Chương trình số 14-CTr/TU ngày 31/5/2021 của Thành ủy Hà Nội)

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì
<b>A</b>	<b>VỀ KINH TẾ</b>			
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân giai đoạn 2021-2025	%	7,5-8,0	Sở KH&ĐT
	<i>Trong đó:</i>			
	- Dịch vụ	%	8,0-8,5	Sở CT
	- Công nghiệp và xây dựng	%	8,5-9,0	Sở CT, Sở XD
	- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	2,5-3,0	Sở NN&PTNT
2	Cơ cấu kinh tế năm 2025	%	7,5-8,0	Sở KH&ĐT
	<i>Trong đó:</i>			
	- Dịch vụ	%	65,0-65,5	Sở CT
	- Công nghiệp và xây dựng	%	22,5-23,0	Sở CT, Sở XD
	- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	1,4-1,6	Sở NN&PTNT
3	GRDP bình quân đầu người	USD	8.300-8.500	Sở KH&ĐT
4	Vốn đầu tư phát triển toàn xã hội (giá hiện hành)	triệu tỷ đồng	3,1-3,2	
5	Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP	%	~30	Sở TTTT
6	Tốc độ tăng năng suất lao động	%	7,0-7,5	Sở LĐ-TB&XH
<b>B</b>	<b>VỀ VĂN HÓA XÃ HỘI</b>			
7	Tỷ lệ tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu "Tổ dân phố văn hóa"	%	75,0	Sở VH TT
	Tỷ lệ thôn (làng) được công nhận và giữ vững danh hiệu "Thôn, làng văn hóa"	%	65,0	
	Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu "Gia đình văn hóa"	%	86,0- 88,0	
8	Tỷ lệ trường công lập (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) đạt chuẩn quốc gia	%	80,0-85,0	Sở GD-ĐT
9	Số giường bệnh/vạn dân		30-35	Sở Y tế
	Số bác sĩ/vạn dân		15,0	
	Xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	100,0	

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì
10	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	75-80	Sở LĐ-TB&XH
	- Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ	%	55-60	
11	Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị	%	<3	
12	Giảm số hộ nghèo theo chuẩn mới của Thành phố	%	Cơ bản không còn hộ nghèo	
<b>C</b>	<b>VỀ QUY HOẠCH, ĐÔ THỊ, NÔNG THÔN VÀ MÔI TRƯỜNG</b>			
13	Tỷ lệ huyện đạt chuẩn nông thôn mới	%	100,0	Sở NN&PTNT
	Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	%	40	
	Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	%	20	
	Hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới cấp Thành phố			
14	Tỷ lệ đô thị hóa	%	60-62	Sở QHKT
	Tỷ lệ diện tích phủ kín của các quy hoạch chung, quy hoạch phân khu	%	100	
15	Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch	%		Sở XD
	Trong đó: + Khu vực đô thị	%	100,0	
	+ Khu vực nông thôn	%	100,0	
16	Tỷ lệ các chất thải và nước thải được xử lý đạt tiêu chuẩn về môi trường			
	Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị và nông thôn bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn	%	100	Sở TNMT
	Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý	%	100	
	Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường	%	100	Sở Y tế
	Tỷ lệ cụm công nghiệp, cụm công nghiệp làng nghề (đang hoạt động và xây dựng mới) có trạm xử lý nước thải	%	100	Sở CT
	Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý	%	50-55	Sở TNMT
17	Tỷ lệ vận tải hành khách công cộng	%	30-35	Sở GTVT
<b>D</b>	<b>VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG</b>			
18	Đảng viên mới được kết nạp hằng năm	Đảng viên	9.000-10.000	Ban Tổ chức Thành ủy
19	Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm	%	> 75	
20	Tỷ lệ tổ chức Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm	%	> 75	

**PHỤ LỤC 2****Phân công triển khai thực hiện các chương trình, đề án, công trình, dự án trọng tâm**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 10/8/2021 của UBND thành phố Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ và Chương trình số 14-CTr/TU ngày 31/5/2021 của Thành ủy Hà Nội)

TT	Nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành kế hoạch khung	Lãnh đạo UBND Thành phố phụ trách	Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Cơ chế, chính sách tổng hợp</b>					
1	Xây dựng, trình Quốc hội thông qua Luật Thủ đô sửa đổi.	Đã ban hành Kế hoạch	PCT TT Lê Hồng Sơn	Sở Tư pháp	Đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp; các Sở, Ban, ngành, UBND quận, huyện, Thị xã.	Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 15/3/2021
2	Đề án khai thác, quản lý và sử dụng hiệu quả tài sản công.	Tháng 9/2021	PCT Hà Minh Hải	Sở Tài chính	Tài Nguyên và Môi trường; Kế hoạch và Đầu tư; Nội vụ và các Sở ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	
3	Đề án về phát triển một số mô hình kinh tế mới (kinh tế ban đêm, kinh tế tuần hoàn, kinh tế số, kinh tế chia sẻ...) và đẩy mạnh phát triển kinh tế tri thức.	Tháng 11/2021	PCT Hà Minh Hải	Viện Nghiên cứu phát triển KTXH Hà Nội.	Các sở: KH-CN, TTTT, KH&ĐT, TC và các sở, ngành liên quan	
4	Đề án khai thác nguồn lực từ đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025	Tháng 11/2021	PCT Nguyễn Trọng Đông	Sở Tài nguyên và Môi trường.	Các Sở, Ban, ngành; UBND các quận, huyện, Thị xã.	
5	Đề án đẩy mạnh thu hút nguồn lực xã hội hóa cho đầu tư phát triển.	Tháng 11/2021	PCT Hà Minh Hải	Sở Kế hoạch và Đầu tư.	Các Sở, Ban, ngành; các quận, huyện, thị xã.	
6	Xây dựng thí điểm Đề án xã nông thôn mới thông minh tại một số xã trên địa bàn Thành phố.	Tháng 10/2021	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã	
7	Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (bao gồm Quy hoạch chung không gian ngầm khu vực đô thị trung tâm).	Đã ban hành Kế hoạch	PCT Dương Đức Tuấn	Sở Quy hoạch - Kiến trúc.	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 25/5/2021
8	Đề án xây dựng thành phố thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	Tháng 12/2021	PCT Chử Xuân Dũng	Sở Thông tin và truyền thông	Các Sở, ban, ngành liên quan của Thành phố	
<b>II</b>	<b>Đề án, chương trình, kế hoạch theo ngành, lĩnh vực</b>					
9	Chương trình phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 (Thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 204-KH/TU ngày 10/9/2020 của Thành ủy Hà Nội).	Tháng 10/2021	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	Sở Công Thương	Các đơn vị liên quan	
10	Đề án quản lý và phát triển hoạt động logistics trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025.	Tháng 9/2021	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	Sở Công Thương	Các đơn vị liên quan	

TT	Nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành kế hoạch khung	Lãnh đạo UBND Thành phố phụ trách	Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Ghi chú
11	Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025	Tháng 9/2021	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã	
12	Kế hoạch thúc đẩy tái sử dụng, tái chế biến chất thải hữu cơ, phế phụ phẩm nông nghiệp thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường gắn kết chuỗi giá trị nông sản hữu cơ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025	Tháng 10/2021	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã	
13	Xây dựng cơ sở dữ liệu hợp nhất về quản lý quy hoạch - kiến trúc - xây dựng - phát triển đô thị trên toàn địa bàn Thành phố Hà Nội.	Tháng 9/2021	PCT Dương Đức Tuấn	Sở Quy hoạch - Kiến trúc.	Sở Xây dựng và các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã.	
14	Hoàn thành xây dựng hồ sơ địa chính tổng thể và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn Thành phố	Tháng 11/2021	PCT Nguyễn Trọng Đông	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	
15	Triển khai thực hiện các nội dung gia nhập mạng lưới "Thành phố sáng tạo" theo tiêu chí, lộ trình đã cam kết với UNESCO.	Tháng 9/2021	PCT Chử Xuân Dũng	Sở Văn hóa và Thể thao.	Các sở KH&ĐT, Du Lịch, Quy hoạch Kiến trúc	
16	Chương trình chuyển đổi số thành phố Hà Nội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	Tháng 10/2021	PCT Chử Xuân Dũng	Sở Thông tin và Truyền thông.	Các Sở, Ban, ngành; UBND các quận, huyện, Thị xã.	
17	Xây dựng, hoàn chỉnh Kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố Hà Nội	Tháng 10/2021	PCT Chử Xuân Dũng	Sở Thông tin và truyền thông	Các Sở, Ban, ngành; UBND các quận, huyện, Thị xã.	
18	Đề án giao thông thông minh.	Tháng 10/2021	PCT Dương Đức Tuấn	Sở Giao thông vận tải	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Khoa học Công nghệ; các Sở, ngành liên quan; UBND.	
19	Đề án thực hiện mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025	Tháng 9/2021	PCT Chử Xuân Dũng	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan; UBND quận, huyện, thị xã	
20	Đề án ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin y tế thông minh thành phố Hà Nội giai đoạn 2020-2025.	Tháng 11/2021	PCT Chử Xuân Dũng	Sở Y tế	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Khoa học và Công nghệ	
21	Đề án xây dựng chính quyền số. (Rà soát, xây dựng, ban hành các quy định hành chính để đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền số)	Tháng 11/2021	PCT TT Lê Hồng Sơn	Sở Nội vụ.	Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành liên quan; UBND các quận, huyện, thị xã	
22	Đề án tổng thể về nâng cao năng lực và đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.	Tháng 9/2021	PCT TT Lê Hồng Sơn	Công an Thành phố	Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Nội vụ; Công thương; Xây dựng; UBND các quận, huyện, thị xã	

TT	Nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành kế hoạch khung	Lãnh đạo UBND Thành phố phụ trách	Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Ghi chú
23	Đề án xây dựng thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ, sở chỉ huy các cấp và đầu tư ngân sách địa phương Thành phố từng bước hiện đại hóa lực lượng vũ trang Thủ đô trong tình hình mới.	Tháng 11/2021	PCT TT Lê Hồng Sơn	Bộ Tư lệnh Thủ đô	Các Sở, Ban, ngành; UBND các quận, huyện, Thị xã.	
<b>III</b>	<b>Các công trình, dự án</b>					
24	Xây dựng đường vành đai 4, bao gồm cầu Mê Sở (đường dẫn hai đầu cầu kết nối cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ đến cao tốc Hà Nội - Hải Phòng) và cầu Hồng Hà.	Tháng 9/2021	PCT Dương Đức Tuấn	Sở Giao thông vận tải.	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã liên quan	
25	Đầu tư xây dựng cầu Tứ Liên và đường từ cầu Tứ Liên đến cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên.	Tháng 9/2021	PCT Dương Đức Tuấn	Sở Giao thông Vận tải	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện liên quan	03 nội dung được tách riêng từ nhiệm vụ số 28 Phụ lục kèm theo Chương trình 14-CTr/TU ngày 31/5/2021 của Thành ủy.
26	Đầu tư xây dựng cầu Trần Hưng Đạo.	Tháng 9/2021	PCT Dương Đức Tuấn	Sở Giao thông Vận tải	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện liên quan	
27	Đầu tư xây dựng cầu Thượng Cát và đường dẫn hai đầu cầu.	Tháng 10/2021	PCT Dương Đức Tuấn	Sở Giao thông Vận tải	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện liên quan	
28	Hoàn thành công tác đầu tư, đưa vào khai thác, vận hành Tuyến đường sắt đô thị Số 3 (đoạn Nhôn - Ga Hà Nội)	Tháng 9/2021	PCT Dương Đức Tuấn	BQLDA Đường sắt đô thị Hà Nội	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện liên quan	
29	Đề án cải tạo, xây dựng lại các chung cư cũ trên địa bàn Thành phố (triển khai cải tạo, xây dựng lại các chung cư cũ nguy hiểm cấp D; triển khai cải tạo, xây dựng lại 02-03 khu chung cư cũ và chuẩn bị triển khai các khu còn lại.)	Tháng 10/2021	PCT Dương Đức Tuấn	Sở Xây dựng.	Sở Quy hoạch - Kiến trúc; Các Sở, ngành; UBND các quận liên quan	
30	Cải tạo và xây mới 50 công viên, vườn hoa.	Tháng 10/2021	PCT Dương Đức Tuấn	Sở Xây dựng	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện liên quan	03 nội dung được tách riêng từ nhiệm vụ số 31 Phụ lục kèm theo Chương trình 14-CTr/TU ngày 31/5/2021 của Thành ủy.
31	Triển khai hạ ngầm cáp viễn thông, điện lực tại 300 tuyến phố khu vực phố cũ.	Tháng 8/2021	PCT Dương Đức Tuấn	Sở Xây dựng	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện liên quan	
32	Chỉnh trang 20 nhà biệt thự và 10 công trình kiến trúc có giá trị xây dựng trước năm 1954.	Tháng 9/2021	PCT Dương Đức Tuấn	Sở Xây dựng	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện liên quan	
33	Thực hiện đề xuất các dự án đầu tư tách nước thải, xử lý ô nhiễm môi trường, khơi thông dòng chảy sông Tô Lịch.	Tháng 10/2021	PCT Nguyễn Trọng Đông	Sở Xây dựng.	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện liên quan	02 nội dung được tách riêng từ nhiệm vụ số 32 Phụ lục kèm theo Chương trình 14-CTr/TU ngày 31/5/2021 của Thành ủy.
34	Thực hiện đề xuất các dự án đầu tư tách nước thải, xử lý ô nhiễm môi trường, khơi thông dòng chảy sông Kim Ngưu.	Tháng 10/2021	PCT Nguyễn Trọng Đông	Sở Xây dựng.	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện liên quan	
35	Dự án xây dựng Cụm công trình đầu mối Liên Mạc.	Tháng 11/2021	PCT Nguyễn Mạnh Quyền	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện liên quan	
36	Xây dựng các dự án nhà máy xử lý rác theo quy định tại: Sơn Tây, Chương Mỹ, Phú Xuyên...	Tháng 9/2021	PCT Nguyễn Trọng Đông	Sở Xây dựng	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã liên quan	Xây dựng kế hoạch chung hoặc tách riêng từng dự án/công trình để chỉ đạo các đơn vị liên quan và đôn đốc chủ đầu tư.

TT	Nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành kế hoạch khung	Lãnh đạo UBND Thành phố phụ trách	Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Ghi chú
37	Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện Nhi Hà Nội.	Tháng 10/2021	PCT Chử Xuân Dũng	Sở Y tế	Các Sở, ngành và quận, huyện liên quan	02 nội dung được tách riêng từ nhiệm vụ số 35 Phụ lục kèm theo Chương trình 14-CTr/TU ngày 31/5/2021 của Thành ủy.
38	Đầu tư nâng cấp bệnh viện trên địa bàn các huyện dự kiến lên quận.	Tháng 11/2021	PCT Chử Xuân Dũng	Sở Y tế	Các Sở, ngành và quận, huyện liên quan	
39	Đầu tư xây dựng dự án Trung tâm Hội chợ triển lãm Quốc gia.	Tháng 12/2021	PCT Dương Đức Tuấn	Sở Xây dựng.	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện liên quan	02 nội dung được tách riêng từ nhiệm vụ số 36 Phụ lục kèm theo Chương trình 14-CTr/TU ngày 31/5/2021 của Thành ủy.
40	Đầu tư xây dựng dự án Cung Văn hóa thể thao Thanh niên Hà Nội.	Tháng 12/2021	PCT Chử Xuân Dũng	Ban QLDA ĐTXD Công trình Dân dụng và Công nghiệp Hà Nội	Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện liên quan	
41	Dự án bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa lịch sử khu di tích Hoàng thành Thăng Long (phục dựng điện Kính Thiên).	Tháng 11/2021	PCT Chử Xuân Dũng	Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội	Các sở KH&ĐT, Du Lịch, Xây dựng, Quy hoạch Kiến trúc; UBND quận, huyện liên quan	02 nội dung được tách riêng từ nhiệm vụ số 37 Phụ lục kèm theo Chương trình 14-CTr/TU ngày 31/5/2021 của Thành ủy.
42	Dự án bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa lịch sử di tích Quốc gia đặc biệt Cổ Loa (Đền thờ Ngô Quyền).	Tháng 11/2021	PCT Chử Xuân Dũng	Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội	Các sở KH&ĐT, Du Lịch, Xây dựng, Quy hoạch Kiến trúc; UBND quận, huyện liên quan	
43	Dự án đầu tư xây dựng thêm 05 trường liên cấp (Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông) có diện tích tối thiểu 5ha và có cơ sở vật chất ngang tầm các nước trong khu vực.	Tháng 11/2021	PCT Chử Xuân Dũng	Sở Giáo dục và Đào tạo.	Các sở KH&ĐT, Xây dựng, Quy hoạch Kiến trúc; UBND các quận, huyện liên quan	